

Số: 456/HDLN: GDĐT-NV-TC

Hải Dương, ngày 11 tháng 3 năm 2024

## HƯỚNG DẪN LIÊN NGÀNH

### Thực hiện chi trả kinh phí lao động hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế và lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập (Nghị định 111/2022/NĐ-CP);

Thực hiện Thông báo số 42/TB-UBND ngày 20/02/2024 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về Kết luận của đồng chí Triệu Thế Hùng - Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp UBND tỉnh tháng 02 năm 2024 (Lần 1);

Liên ngành: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ và Sở Tài chính hướng dẫn một số nội dung khi thực hiện việc chi trả kinh phí lao động hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế và lao động hợp đồng theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Hải Dương (sau đây gọi tắt là các đơn vị sự nghiệp công lập) như sau:

#### 1. Việc ký hợp đồng lao động trong chỉ tiêu biên chế và hợp đồng lao động theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ

Các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh rà soát số lượng người làm việc đã được cấp có thẩm quyền giao và phải thực hiện tuyển dụng hoặc ký hợp đồng đủ định mức trong chỉ tiêu biên chế được giao, sau đó mới tiếp tục ký hợp đồng theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

#### 2. Chế độ, chính sách đối với hợp đồng lao động

2.1. Áp dụng mức tiền lương theo thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật lao động đối với hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ và phục vụ

Đơn vị sự nghiệp công lập (người sử dụng lao động) có trách nhiệm thực hiện theo quy định của pháp luật lao động, bao gồm Bộ luật Lao động và tại Khoản 5, Điều 3 của Thông tư 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về nội dung của Hợp đồng lao động, Hội đồng thương lượng tập thể và nghề, công việc có ảnh hưởng xấu đến chức năng sinh sản, nuôi con; bảo đảm tiền lương không được thấp hơn lương tối thiểu vùng theo quy định của Chính phủ.



2.2. Áp dụng tiền lương theo bảng lương của viên chức phù hợp với khả năng ngân sách của đơn vị sự nghiệp công lập đối với hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ

Trường hợp thỏa thuận áp dụng tiền lương theo bảng lương viên chức thì các loại phụ cấp được hưởng (nếu có) được tính vào tiền lương của người lao động; chế độ nâng bậc lương và các chế độ, chính sách khác có liên quan đến tiền lương thực hiện như viên chức. Ngoài ra, người lao động được hưởng các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật lao động, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

- Đối với giáo viên hợp đồng đảm bảo đủ số tiết theo định mức quy định (bao gồm cả số giờ, số tiết thực dạy và các công việc kiêm nhiệm được quy đổi) thì mức kinh phí chi trả theo bảng lương viên chức; các chế độ, chính sách khác có liên quan đến tiền lương thực hiện như viên chức.

- Đối với giáo viên hợp đồng không đảm bảo đủ số giờ hoặc số tiết theo định mức quy định thì mức kinh phí chi trả theo số giờ, số tiết thực dạy như sau:

+ Giáo viên mầm non:	34.000 đồng/giờ dạy.
+ Giáo viên tiểu học:	66.000 đồng/tiết dạy.
+ Giáo viên trung học cơ sở:	77.300 đồng/tiết dạy.
+ Giáo viên trung học phổ thông:	86.400 đồng/tiết dạy.

*(Diễn giải chi tiết cách tính theo phụ lục gửi kèm)*

Số tiền trên đã bao gồm 32% trích đóng các khoản bảo hiểm theo quy định và là mức tối thiểu các cơ sở giáo dục chi trả tiền giảng dạy cho giáo viên một giờ dạy hoặc một tiết dạy.

### 3. Kinh phí thực hiện

- Kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán ngân sách chi thường xuyên (kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ) được giao hằng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành, nguồn thu học phí và nguồn thu hợp pháp khác của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Khi chính sách tiền lương thay đổi, liên ngành Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Sở Tài chính hướng dẫn điều chỉnh số tiền thực hiện theo giờ dạy hoặc tiết dạy phù hợp.

- Trường hợp sau khi đã sử dụng hết các nguồn lực của đơn vị để thực hiện mức chi trả nêu trên mà vẫn thiếu kinh phí thì báo cáo cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập thẩm định (cụ thể: khối trường THPT báo cáo Sở GDĐT, các khối còn lại ...báo cáo UBND huyện, thị xã, thành phố) để tổng hợp báo cáo Sở Tài chính trình UBND tỉnh xem xét giải quyết.

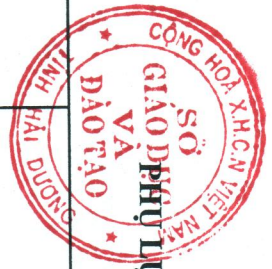
Giám đốc các sở, ngành: Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ, Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Bảo hiểm Xã hội và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phản ánh qua Sở Giáo dục và Đào tạo. / *#*

<b>SỞ TÀI CHÍNH</b> <b>GIÁM ĐỐC</b>   <b>Nguyễn Trọng Tuệ</b>	<b>SỞ NỘI VỤ</b> <b>GIÁM ĐỐC</b>   <b>Sái Thị Yên</b>	<b>SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO</b> <b>GIÁM ĐỐC</b>   <b>Lương Văn Việt</b>
---	---	--

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT *#*





**PHỤ LỤC: CÁCH TÍNH SỐ TIỀN MỘT GIỜ DẠY HOẶC MỘT TIẾT DẠY THEO MỨC LƯƠNG CƠ BẢN**

TT	CẤP HỌC	ĐỊNH MỨC SỐ NGÀY LÀM VIỆC/THÁNG	SỐ NGÀY LÀM VIỆC THEO QUY ĐỊNH/TUẦN	ĐỊNH MỨC SỐ GIỜ VÀ TIẾT THEO QUY ĐỊNH/TUẦN	CÁCH TÍNH SỐ GIỜ VÀ TIẾT TRONG 1 THÁNG	SỐ GIỜ VÀ TIẾT THEO QUY ĐỊNH TRONG 01 THÁNG/NGƯỜI	HỆ SỐ SỐ LƯƠNG	PHỤ CẤP ƯU ĐÃI	CÁC KHOẢN TRÍCH THEO LƯƠNG CỦA ĐƠN VỊ SỬ DỤNG LAO ĐỘNG (23,5%)	SỐ TIỀN HỢP ĐỒNG TRONG 01 THÁNG/NGƯỜI	MỨC CHI SỐ TIỀN/GIỜ HOẶC SỐ TIỀN/TIẾT
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Mầm Non	22	5	40	Số ngày làm việc trong tháng x 8 giờ	176	2.1	0.35	0.235		34.000
2	Tiểu học	22	5	23	(Định mức tiết trong tuần: 5 ngày) x 22 ngày	101.2	2.34	0.35	0.235	6.676.020	66.000
3	THCS	22	5	19	(Định mức tiết trong tuần: 5 ngày) x 22 ngày	83.6	2.34	0.3	0.235	6.465.420	77.300
4	THPT	22	5	17	(Định mức tiết trong tuần: 5 ngày) x 22 ngày	74.8	2.34	0.3	0.235	6.465.420	86.400

(Ghi chú: Tính theo mức lương 1.800.000 đồng)

#